**TRƯỜNG THCS…**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1 (2023 – 2024)**

**MÔN: NGỮ VĂN 8 – KẾT NỐI TRI THỨC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CHỦ ĐỀ** | **MỨC ĐỘ** | **Tổng số câu** | **Điểm số** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Đọc hiểu văn bản** | **1** | **0** | **1** | **0** |  |  |  |  |  |  | **1** |
| **Thực hành tiếng Việt** |  |  | **6** | **0** |  |  |  |  |  |  | **3** |
| **Viết** |  |  |  |  |  | **1** |  | **1** |  |  | **6** |
| **Tổng số câu TN/TL** | **1** | **0** | **7** | **0** | **0** | **1** | **0** | **1** | **8** | **2** | **10** |
| **Điểm số** | **0.5** | **0** | **3.5** | **0** | **0** | **2** | **0** | **4** | **4** | **6** | **10** |
| **Tổng số điểm** | **0,5 điểm****5%** | **3.5 điểm****35%** | **2 điểm****20%** | **4 điểm,****40%** | **10 điểm****100%** | **10 điểm** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1 (2023-2024)**

**MÔN: NGỮ VĂN 8 – KẾT NỐI TRI THỨC**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số ý TL/ Số câu hỏi TN** | **Câu hỏi** |
| **TL ( số ý)** | **TN (số câu)** | **TL (số ý)** | **TN (số câu)** |
| **ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN** |  | **1** | **1** | **1** |  |
| **VĂN BẢN QUA ĐÈO NGANG** | **Nhận biết** | -Nhận biết được thể thơ mà bài sử dụng |  | **1** |  | **C1** |
| **Thông hiểu** | -Xác định được nội dung chính của bài | **1** |  |  | **C4** |
| **Vận dụng** |  |  |  |  |  |
| **THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT** | **0** | **6** |  |  |
|  | **Nhận biết** | -Xác định từ láy có trong bài-Xác định biện pháp tu từ có trong câu thơ-Xác định đại từ có trong bài |  | **6** |  | **C2,3,5,6,7,8** |
| **VIẾT** | **2** | **0** |  |  |
|  | **Vận dụng** | -Trình bày cảm nhận của em về đoạn trích trong bài hát “Mang tiền về cho mẹ”.-Phân tích bài thơ Thu điếu để làm rõ ý kiến “Nguyễn Khuyến là nhà thơ của làng cảnh Việt Nam” | **2** |  |  | **C1,2 phần tự luận** |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1**

**NGỮ VĂN 8 – KẾT NỐI TRI THỨC**

**NĂM HỌC: 2023 – 2024**

**Thời gian làm bài: 90 phút (***Không kể thời gian phát đề***)**

**A.PHẦN TRẮC NGHIỆM (4 điểm)**

**Cho ngữ liệu sau:**

*“Bước tới Đèo Ngang bóng xế tà*

*Cỏ cây chen lá đá chen hoa*

 *Lom khom dưới núi tiều vài chú*

*Lác đác bên sông chợ mấy nhà*

*Nhớ nước đau lòng con cuốc cuốc*

*Thương nhà mỏi miệng cái gia gia*

*Dừng chân đứng lại, trời non nước*

*Một mảnh tình riêng, ta với ta”*

 **(Qua đèo Ngang – Bà Huyện Thanh Quan)**

Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

**Câu 1**. Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

A.Thất ngôn tứ tuyệt

B. Thất ngôn bát cú

C. Lục bát

D. Song thất lục bát

**Câu 2**. Trong bài thơ có mấy từ láy

A.3

B. 4

C. 5

D. 6

**Câu 3:** Trong câu thơ *“Lom khom dưới núi tiều vài chú/ Lác đác bên sông, chợ mấy nhà”* sử dụng biện pháp tu từ nào?

A.Biện pháp so sánh

B. Biện pháp nhận hoá

C. Biện pháp đảo ngữ

D. Biện pháp hoán dụ

**Câu 4**. Nội dung chính của bài thơ Qua đèo Ngang là?

A.Cảnh tượng Đèo Ngang thoáng đãng mà heo hút thấp thoáng có sự sống của con người nhưng hoang so

B. Thể hiện nỗi nhớ nước thương nha, nỗi buồn thầm lặng cô đơn của tác giả.

C. Nỗi buồn thế sự của chủ thể trữ tình cô đơn, nhớ chồng.

D. Cả A và B đều đúng.

**Câu 5**. Tìm từ đồng nghĩa với từ “*lác đác*” trong câu *“Lác đác bên sông, chợ mấy nhà”*

A.Lưa thưa

B. San sát

C. Hiu hắt

D. Mênh mông

**Câu 6.**Tìm từ đồng nghĩa với từ “*lom khom*” trong câu thơ “*Lom khom dưới núi tiều vài chú”:*

A.Lum khum

B. Thẳng đứng

C. Tiêu điều

D. Lênh khênh

**Câu 7**. Có mấy đại từ trong bài thơ trên?

A.3

B. 4

C. 5

D. 6

**Câu 8**. Trong cụm từ “ta với ta”, hai từ “ta” là:

A.Hai từ đồng âm

B. Hai từ đồng nghĩa

C. Hai từ trái nghĩa

D. Tất cả các đáp án trên đều sai

**B.PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 1: (2 điểm)**

Trong bài hát “*Mang tiền về cho mẹ*” của Đen Vâu có đoạn:

*“Nếu không có mẹ, con cũng chỉ là đồ bỏ mà thôi*

*Sẽ không có nề có nếp, dù đặt mình lên cái chõ đồ xôi*

*Cáu máy tính mà con thu âm mấy bài đầu, mẹ đổi bằng nhiều ngày đổ mồ hôi (ướt nhoè)*

*Giờ con đã đi làm và con kiếm tiền về, mẹ chỉ cần ngồi đó mà xơi (nước chè)*

*Ôi những ngày xám ngoét, gió liêu xiêu dáng mẹ gầy so*

*Có khi mẹ ngất giữa đường vì cả ngày chẳng có gì no*

*Mẹ không dám ăn, không dám mặc, không dám tiêu cũng chỉ vì lo (lo cho con)*

Viết 1 đoạn văn ngắn khoảng 15-20 dòng trình bày cảm nghĩ của anh chị về đoạn trích trên?

**Câu 2 (4 điểm)**

Có ý kiến cho rằng “*Nguyễn Khuyến là nhà thơ của làng cảnh Việt Nam*”. Anh chị hãy phân tích bài thơ Thu điếu để làm rõ ý kiến trên.

1. **PHẦN TRẮC NGHIỆM: (4 điểm)**

Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Câu 2** | **Câu 3** | **Câu 4** | **Câu 5** | **Câu 6** | **Câu 7** | **Câu 8** |
| B | B | C | D | A | A | B | A |

1. **PHẦN TỰ LUẬN : (6 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Đáp án** | **Điểm** |
| **Câu 1:*** Trình bày cảm nghĩ của em về sự hi sinh của mẹ đối với con.

+ Mẹ “đặt những viên gạch đầu đời” cho con.+ Mẹ hi sinh thầm lặng nuôi con khôn lớn.+ Thể hiện sự yêu thương, kính trọng, lòng biết ơn sâu sắc của con đối với mẹ.+ Liên hệ thực tế. | 2 điểm |
| **Câu 2:**1. ***Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận***

Cấu trúc bài cần nêu được đặt vấn đề, giải quyết vấn đề và kết luận | 0,5 điểm |
| 1. ***Xác định đúng vấn đề cần nghị luận***

Cảnh sắc trời thu Bắc Bộ qua không gian, màu sắc, hình ảnh…* HS xác định đúng vấn đề nghị luận: 0,5 điểm
* HS xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0 điểm
 | 0,5 điểm |
| 1. ***Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm***

HS có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao thác lập luận, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đấy là một số gợi ý cần hướng tới:* Đặt vấn đề
* Giải quyết vấn đề

+ Giới thiệu về tác giả Nguyễn Khuyến+ Cảnh sắc trời thu Bắc bộ: ao thu, chiếc thuyền câu, ngõ trúc…+ Cảnh sắc trời thu Bắc Bộ qua màu sắc: xanh biếc, trong veo,…+ Thể hiện nỗi niềm thầm kín của nhà thơ* Kết luận vấn đề.

Hướng dẫn chấm:* Phân tích đầy đủ, sâu sắc, dẫn chứng phù hợp, thuyết phục: 2 điểm
* Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 – 1,75 điểm
* Phân tích chung chung, sơ sài: 0,5 – 1,0 điểm
 | 2 điểm |
| 1. ***Chính tả, ngữ pháp:***

Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng ViệtHướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp | 0,5 điểm |
| 1. ***Sáng tạo***: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ
 | 0,5 điểm |

 H Nn